

Số: 06/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Chào bán và niêm yết trái phiếu ra thị trường quốc tế

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội khóa 14;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 của Quốc hội khóa 12 và Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng của Quốc hội của Quốc hội khóa 14;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội đã được ban hành theo Quyết định số 216/QĐ-HĐQT của Hội đồng Quản trị ngày 26/06/2018;

Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại và Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội (SHB) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chào bán và niêm yết trái phiếu ra thị trường quốc tế như sau:

Nhằm thực hiện chủ trương của Ngân hàng Nhà nước về việc nâng cao năng lực tài chính của các tổ chức tín dụng, tạo thêm nền tảng vững chắc cho việc thực hiện các chuẩn mực an toàn vốn theo Basel II và các giới hạn an toàn theo quy định của thông tư 41/2016/TT-NHNN cũng như các chuẩn mực tài chính quốc tế; đồng thời nhằm mục tiêu tăng quy mô nguồn vốn hoạt động, đa dạng hóa nguồn huy động vốn trung dài hạn để chủ động trong các kế hoạch chuẩn bị vốn phục vụ cho các hoạt động cho vay; Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét cho ý kiến đối với việc chào bán và niêm yết trái phiếu ra thị trường quốc tế như sau:

1. ***Thông qua Phương án phát hành trái phiếu quốc tế với các nội dung như quy định tại Phương án Phát hành trái phiếu (theo chương trình Euro Medium Term Note) thành nhiều đợt phát hành ra thị trường quốc tế như được đính kèm tại Tờ trình này.***
2. ***Thông qua kế hoạch niêm yết trái phiếu quốc tế (theo chương trình Euro Medium Term Note) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Singapore sau khi hoàn tất các đợt phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế nêu trên.***
3. ***Giao cho Hội đồng Quản trị toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai việc chào bán và niêm yết trái phiếu ra thị trường quốc tế nêu tại khoản 1 và khoản 2 trên đây, bao gồm các công việc sau:***



- (i) quyết định chi tiết nội dung Phương án Phát hành Trái phiếu ra thị trường quốc tế, thiết lập Chương trình phát hành (theo Chương trình Euro Medium Term Note), kế hoạch sử dụng vốn từ các đợt phát hành trái phiếu theo Chương trình phát hành, các nội dung liên quan đến việc phát hành trái phiếu quốc tế và việc niêm yết trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn tới các vấn đề liên quan điều khoản và điều kiện của trái phiếu, thời điểm phát hành, lãi suất, các mức phí liên quan đến đợt phát hành, khối lượng trái phiếu phát hành của từng đợt phát hành...) phù hợp với quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế;
- (ii) quyết định và triển khai việc thực hiện các thủ tục cần thiết bao gồm soạn thảo, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ và các thủ tục cấp phép có liên quan để thiết lập Chương trình phát hành, thực hiện việc phát hành và niêm yết trái phiếu quốc tế của từng đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) (bao gồm nhưng không giới hạn, thông báo, xin chấp thuận/ phê duyệt từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các bộ ngành liên quan, Sở Giao dịch Chứng khoán Singapore) nhằm triển khai hiệu quả các đợt phát hành trái phiếu phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của SHB, các quy định của pháp luật, điều lệ SHB và quyền lợi của cổ đông SHB;
- (iii) quyết định việc thiết lập, bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh các nội dung của Phương án phát hành trái phiếu quốc tế, Chương trình phát hành trái phiếu và niêm yết trái phiếu quốc tế cũng như các vấn đề phát sinh, nội dung trong quá trình thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan;
- (iv) thông qua nội dung và quyết định ký các hợp đồng tài liệu, văn bản cần thiết liên quan đến Chương trình phát hành và/hoặc để phát hành và niêm yết trái phiếu quốc tế; và
- (v) Hội đồng Quản trị có thể ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc hoặc người khác thực hiện các công việc được ủy quyền nêu trên và người được ủy quyền có thể ủy quyền lại.



Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *[Signature]*

Đỗ Quang Hiến

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2021

PHƯƠNG ÁN

CHÀO BÁN VÀ NIÊM YẾT TRÁI PHIẾU RA THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

(Đính kèm tờ trình số: 06/TTr-HĐQT ngày 01/04/2021

V/v Chào bán và niêm yết trái phiếu quốc tế)

I. MỤC TIÊU PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Trên thế giới, phát hành trái phiếu quốc tế được xem như một kênh thu hút vốn hiệu quả. Việc phát hành trái phiếu không chỉ mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp mà còn đóng góp hiệu quả vào việc huy động các nguồn lực cho đầu tư và phát triển kinh tế tại Việt Nam.

Mục đích của SHB khi thực hiện phát hành trái phiếu ra thị trường nước ngoài nhằm tạo các giá trị lợi ích cho ngân hàng, từ đó gia tăng lợi ích cho các cổ đông của SHB, đồng thời phù hợp với xu thế phát triển của thị trường tài chính quốc tế, cụ thể:

- **Nâng cao vị thế và đưa thương hiệu của SHB vươn xa hơn trên thị trường tài chính quốc tế.**
- + SHB phát hành trái phiếu quốc tế với mục tiêu tiếp tục khẳng định uy tín, thương hiệu, tên tuổi của mình trên thị trường tài chính quốc tế. Mở đường cho các quan hệ hợp tác giữa SHB với các định chế tài chính quốc tế. Thực tế hiện nay, rất ít ngân hàng Việt Nam thâm nhập được vào các thị trường quốc tế, do đó việc SHB phát hành trái phiếu là bước đi phù hợp và đúng hướng.
- + Bất kỳ một hoạt động đầu tư hay kinh doanh nào của các tổ chức tài chính toàn cầu đều được các kênh thông tin quốc tế, nhà đầu tư quốc tế khác hết sức quan tâm. Khi SHB đạt giao dịch thành công với các tổ chức tài chính toàn cầu này sẽ tạo được hiệu ứng lan tỏa, đưa thương hiệu và thông điệp kinh doanh của SHB đến gần hơn với thị trường quốc tế.
- **Đa dạng kênh huy động vốn, hạn chế việc phụ thuộc vào nguồn huy động ngoại tệ trong nước.**
- + Việc phát hành trái phiếu quốc tế sẽ giúp SHB có thêm một kênh huy động vốn mới và phong phú, hạn chế việc phụ thuộc vào nguồn ngoại tệ trong nước, hạn chế được các ảnh hưởng bất lợi trong trường hợp thị trường kinh tế vĩ mô trong nước có biến động.
- **Tạo thêm nền tảng vững chắc cho việc thực hiện các chuẩn mực an toàn vốn theo Basel II và các chuẩn mực tài chính quốc tế**
- + Để thành công trong việc phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế, hướng tới việc phát triển các giao dịch kinh doanh khác với đối tác nước ngoài, SHB phải tiếp tục chuẩn hóa tài chính, chuẩn hóa quản trị điều hành theo các chuẩn mực quốc tế. Đồng thời, SHB nâng cao hơn nữa tính công khai, minh bạch trong hoạt động kinh doanh nhằm đáp ứng các yêu cầu khắt khe về chất lượng và mức độ cung cấp thông tin theo yêu cầu của các tổ chức quốc tế.

- + Việc phát hành trái phiếu quốc tế sẽ giúp SHB bổ sung nguồn USD để sử dụng trong hoạt động kinh doanh, cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn ngoại tệ, đáp ứng các nhu cầu vay vốn, đặc biệt là vốn trung dài hạn của khách hàng.
- **Gia tăng giá trị cho các cổ đông SHB**
 - + Nguồn vốn từ phát hành trái phiếu là nguồn vốn ổn định sẽ giúp ngân hàng nâng cao hiệu quả sử dụng vốn với tỷ suất lợi nhuận cao hơn, góp phần tăng trưởng lợi nhuận, đóng góp cho việc hoàn thành kế hoạch hoạt động kinh doanh hàng năm của ngân hàng và kế hoạch gia tăng giá trị cho các cổ đông thông qua các phương án chia cổ tức cho cổ đông.
 - + Với nỗ lực tăng quy mô vốn hoạt động, thực hiện các kế hoạch phát triển trong ngắn và trung hạn, nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản trị rủi ro của ngân hàng, từ đó đạt được sự tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận, tài sản ổn định và bền vững sẽ góp phần đạt được kỳ vọng của cổ đông.
 - + Việc Ngân hàng phát triển an toàn, bền vững theo các chuẩn mực tài chính, chuẩn mực quản trị quốc tế sẽ góp phần nâng cao giá trị của SHB và giá trị cho từng cổ đông trong dài hạn.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

1. Thông tin về Tổ chức Phát hành

- Tên doanh nghiệp: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
- Tên tiếng Anh: Saigon - Hanoi Joint Stock Commercial Bank
- Tên viết tắt: SHB
- Địa chỉ: 77 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 0041/NH-GP do Thống đốc NHNN Việt Nam cấp ngày 13/11/1993.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 1800278630 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 16/05/2018.
- Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Lê – Chức vụ: Tổng Giám Đốc.
- Vốn điều lệ: 17.510.091 triệu đồng (*Bằng chữ: Mười bảy nghìn năm trăm mười tỷ không trăm chín mươi một triệu đồng*)
- Lĩnh vực hoạt động: Huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; Thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá khác; Kinh doanh vàng theo quy định của pháp luật; Bao thanh toán; Dịch vụ bảo quản tài sản và cho thuê tủ, két an toàn (bao gồm cả dịch vụ giữ hộ, bảo quản vàng); Đại lý bảo hiểm; Ủy thác cho vay và nhận ủy thác cho vay; Cấp tín dụng dưới hình thức chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác.

2. Mục đích phát hành trái phiếu

SHB dự kiến sử dụng vốn thu được từ phát hành trái phiếu để tăng quy mô vốn hoạt động của SHB để bổ sung nguồn vốn hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu cấp tín dụng trung và dài hạn cho khách hàng.

3. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp (theo Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("Nghị định 153")):

- a) Tổ Chức Phát Hành là Công ty cổ phần, được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thuộc đối tượng được phép phát hành trái phiếu theo Nghị định 153.
- b) Tổ Chức Phát Hành được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800278630 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng kí thay đổi lần thứ 26 ngày 16/05/2018.
- c) Báo cáo tài chính năm 2018, 2019, 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (riêng lẻ và hợp nhất) – tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 153.
- d) Tổ Chức Phát Hành có Nghị quyết thông qua Phương án phát hành do Hội đồng quản trị của SHB phê duyệt.
- e) Tổ Chức Phát Hành đáp ứng tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng (như trình bày tại Phần IV).
- f) Tổ chức phát hành sẽ phối hợp với các bên tư vấn trong và ngoài nước để đảm bảo tính tuân thủ đối với quy định về quản lý ngoại hối, vay và trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp (bao gồm cả Thông tư 17/2013/TT-NHNN ngày 16/7/2013 được sửa đổi và bổ sung bởi Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 của Ngân hàng Nhà nước ("Thông tư 17")).

4. Các điều kiện và điều khoản cơ bản của trái phiếu

1.	Tổ chức phát hành:	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội
2.	Tên gọi trái phiếu:	Trái phiếu quốc tế phát hành theo chương trình EMTN
3.	Loại hình trái phiếu:	<ul style="list-style-type: none">- Trái Phiếu quốc tế cao cấp: là loại trái phiếu không chuyển đổi, không có bảo đảm và không kèm chứng quyền.- Trái Phiếu quốc tế tăng vốn cấp 2 : là loại Trái phiếu vốn cấp 2 (10-Year Non-Call 5-year or 10NC5), được mua lại sau 5 năm 1 ngày, không có đảm bảo và không kèm chứng quyền, không chuyển đổi.
4.	Hình thức trái phiếu:	Bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử hoặc hình thức khác phù hợp với thông lệ thị trường trái phiếu quốc tế.

5.	Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu:	Đô la Mỹ (USD)
6.	Mệnh giá trái phiếu:	1.000 USD hoặc bội số của 1.000 USD, hoặc mệnh giá khác được xác định phù hợp với tập quán thị trường trái phiếu quốc tế và các quy tắc và quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán nước ngoài dự kiến niêm yết.
7.	Tổng mệnh giá phát hành của các đợt phát hành	Tối đa 500.000.000 USD (Năm trăm triệu Đô la Mỹ)
8.	Số lượng đợt phát hành:	<p>Phụ thuộc vào điều kiện thị trường tại từng thời điểm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến đợt phát hành Trái phiếu đầu tiên như sau: <ul style="list-style-type: none"> (i) Loại trái phiếu: Trái phiếu quốc tế cao cấp, không chuyển đổi, không có bảo đảm và không kèm theo chứng quyền; (ii) Giá trị phát hành: 300.000.000 (ba trăm triệu) đô la Mỹ; (iii) Kỳ hạn: 03-05 năm (iv) Thời gian dự kiến phát hành: dự kiến là từ năm 2021 cho đến khi hoàn thành việc phát hành trái phiếu. - Các đợt phát hành Trái phiếu tiếp theo sẽ được thiết kế theo nhu cầu của SHB tại từng thời điểm, và do Hội đồng Quản trị SHB quyết định.
9.	Lãi suất danh nghĩa trái phiếu dự kiến:	<p>Lãi suất cố định hoặc lãi suất thả nổi hoặc kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi</p> <p>Lãi suất cụ thể được xác định theo phương pháp dựng số trên cơ sở nhu cầu của nhà đầu tư. SHB sẽ quyết định mức lãi suất Trái phiếu phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước và tùy thuộc vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành Trái phiếu.</p>
10.	Phương thức thanh toán gốc Trái phiếu:	Tiền gốc Trái phiếu được thanh toán khi đáo hạn hoặc theo kế hoạch thống nhất với nhà đầu tư, tùy thuộc vào từng đợt phát hành.
11.	Phương thức thanh toán lãi Trái phiếu:	Tiền lãi Trái phiếu được thanh toán theo định kỳ theo thỏa thuận tại thời điểm phát hành Trái phiếu, trừ trường hợp các nhà đầu tư hoặc điều kiện thị trường yêu cầu thỏa thuận khác đi.
12.	Thị trường và địa điểm tổ chức phát hành	Trái phiếu sẽ được phát hành ra thị trường quốc tế cho các nhà đầu tư ngoài lãnh thổ Hoa Kỳ
13.	Thời điểm phát hành dự kiến:	Từ năm 2021 cho đến khi hoàn thành việc phát hành trái phiếu.

14.	Mua lại trái phiếu trước hạn:	Tổ chức phát hành có thể mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận với nhà đầu tư và được nêu cụ thể tại bản công bố thông tin phát hành Trái Phiếu
15.	Giao dịch trái phiếu:	Trái Phiếu được giao dịch không hạn chế về số lượng nhà đầu tư
16.	Các cam kết khác đối với người sở hữu trái phiếu:	Tổ chức phát hành cam kết thực hiện nghĩa vụ của mình với tư cách là tổ chức phát hành đối với người sở hữu Trái Phiếu về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu Trái Phiếu và các điều kiện khác quy định tại các tài liệu phát hành.
17.	Niêm yết trái phiếu:	Theo dự kiến, Chương trình EMTN và Trái phiếu phát hành theo Chương trình EMTN sẽ được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Singapore (SGX-ST)
18.	Các điều kiện và điều khoản khác của trái phiếu:	Được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết liên quan đến việc phát hành Trái phiếu của SHB phù hợp với Phương án Phát hành đã được phê duyệt và các phê duyệt nội bộ của SHB.

5. Một số chỉ tiêu tài chính trong 3 năm 2018-2020 của SHB

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018		31/12/2019		31/12/2020	
	Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất
Vốn chủ sở hữu	16.149.273	16.332.532	18.101.932	18.507.443	23.494.959	24.036.220
Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	18,92	18,79	18,95	18,74	16,34	16,17
Lợi nhuận sau thuế (lũy kế trong năm tài chính)	1.623.633	1.672.319	2.146.512	2.417.890	2.433.467	2.607.012
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân (%)	10,59%	10,78%	12,53%	13,88%	11,70%	12,26%
Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu - CAR (%)	9,06	11,79	9,58	12,01	9,06	10,1

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2018, 2019, 2020 của SHB)

6. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2020 (Hợp nhất)	31/12/2020 (Riêng lẻ)
1	Huy động vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư (Bao gồm cả phát hành GTCG)	334.615.808	330.423.385
	<i>Tiền gửi của khách hàng</i>	<i>303.581.729</i>	<i>301.327.326</i>
	<i>Phát hành GTCG</i>	<i>31.034.079</i>	<i>29.096.059</i>
2	Dư nợ cho vay khách hàng	305.637.310	292.768.355
3	Lợi nhuận trước thuế	3.268.000	3.026.513
4	Lợi nhuận sau thuế	2.607.012	2.433.467

(Nguồn: : Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2018, 2019, 2020 của SHB)

7. Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính riêng/hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng/hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng/hợp nhất.

8. Phương thức phát hành trái phiếu

Phương thức dựng sổ do các bên tư vấn phát hành thu xếp, hoặc phương thức khác phù hợp với thông lệ thị trường trái phiếu quốc tế.

9. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu

SHB dự kiến sử dụng vốn thu từ phát hành trái phiếu để tiếp tục mở rộng quy mô vốn hoạt động đáp ứng nhu cầu cấp tín dụng cho khách hàng, theo đó SHB sẽ sử dụng nguồn vốn bằng ngoại tệ để cho vay ngoại tệ trung dài hạn phục vụ nhu cầu của các khách hàng hiện hữu và khách hàng tiềm năng của SHB, cụ thể:

- Cho vay đầu tư xây dựng nhà xưởng, nhập khẩu máy móc trang thiết bị hiện đại phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa đối với khách hàng có nguồn doanh thu ngoại tệ lớn như: các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực dệt may, điện thoại, linh kiện điện tử, da giày, lâm sản, xuất khẩu gạo... là một trong những ngành hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam hiện nay với doanh số xuất khẩu hàng năm lên tới hàng triệu USD. Những doanh nghiệp đều đang có nhu cầu vay vốn để mở rộng hoạt động kinh doanh trong tương lai, và đáp ứng đầy đủ các quy định của NHNN về nguồn thu ngoại tệ để trả nợ.
- SHB cấp tín dụng các khách hàng thuộc lĩnh vực “xanh” như: các dự án xây dựng nhà máy năng lượng xanh (thủy điện quy mô vừa và nhỏ, điện mặt trời, điện gió,...), các dự án xây dựng nhà máy xử lý rác thải thu hồi điện, các dự án tiết

kiệm năng lượng (các dự án sản xuất thiết bị công nghệ cao tiết kiệm điện, sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường...) Đây là lĩnh vực không chỉ được các cơ quan nhà nước mà còn được các tổ chức quốc tế rất quan tâm và ưu tiên thúc đẩy, do đó rất có tiềm năng phát triển trong thời gian tới. Việc đẩy mạnh cấp tín dụng cho các lĩnh vực “xanh” không chỉ khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này mà còn đóng góp lớn cho xã hội, có lợi ích cho sự phát triển vững của Việt Nam.

- Thực hiện cho vay các khách hàng đầu tư các dự án mua sắm máy móc thiết bị, đầu tư xây dựng nhà xưởng phục vụ chế biến nông, lâm, thủy sản như các nhà máy chế biến thủy sản, xay xát gạo,... Nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện đề án nâng cao giá trị gia tăng hàng nông, lâm, thủy sản trong chế biến và giảm tổn thất sau thu hoạch, Đến năm 2030, công nghiệp chế biến nông sản có đủ năng lực chế biến đảm bảo đầu ra cho sản xuất nông nghiệp; đạt trình độ công nghệ từ trung bình tiên tiến trở lên, trong đó một số ngành hàng đứng đầu khu vực và thế giới; sản phẩm đáp ứng tốt các yêu cầu của thị trường tiêu thụ, có khả năng cạnh tranh cao, đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm; góp phần tăng nhanh giá trị gia tăng và kim ngạch xuất khẩu.
- Cho vay các khách hàng hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin như sản xuất phần mềm, tư vấn thiết kế dịch vụ, tích hợp hệ thống, dịch vụ bảo mật..., các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất kinh doanh...do đây là những ngành có tiềm năng phát triển lớn trong hiện tại và tương lai. Việc ứng dụng các công nghệ cao, công nghệ tiên tiến dựa trên số hóa và kết nối tạo ra các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh còn rất ít. Việc tận dụng cơ hội từ cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 sẽ là công nghệ số, công nghệ sinh học, vật liệu mới, Robot, năng lượng tái tạo, công nghệ in 3D, thì sẽ thúc đẩy các doanh nghiệp tìm kiếm những giải pháp, theo đó đầu tư vào lĩnh vực này vừa giúp Việt nam cải tiến tiếp cận với xu thế thế giới vừa là ngành được đánh giá tỷ suất lợi nhuận khá cao...

10. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu

Nguồn trả nợ chính:

- Nguồn trả nợ gốc: từ gốc đến hạn của các phương án cấp tín dụng.
- Nguồn trả nợ lãi: từ lãi thu được định kỳ của các phương án cấp tín dụng
- Nguồn trả nợ dự phòng: Trong trường hợp khách hàng không tuân thủ các nghĩa vụ tài chính ký kết với SHB, SHB sử dụng tài sản đảm bảo của khoản vay để xử lý thu hồi nợ.
- Trong mọi trường hợp, SHB luôn chủ động cân đối nguồn vốn - sử dụng vốn, cân đối các tỷ lệ đảm bảo an toàn thanh khoản đối với từng đồng tiền kinh doanh (tỷ lệ dự trữ thanh khoản, duy trì số dư dự trữ bắt buộc, duy trì số dư tài sản thanh khoản cao) để đáp ứng mọi nhu cầu thanh toán bằng USD.

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Năm trả nợ	Dòng tiền từ thu nợ khách hàng			Dòng tiền từ trả lãi + gốc Trái Phiếu (quy đổi tỷ VNĐ)			Dòng tiền ra/vào lũy kế đến từng năm
		Thu gốc	Thu lãi	Tổng thu khách hàng	Trả gốc	Trả lãi	Tổng trả trái phiếu	

	Dư nợ/dư có	11.612			11.612			
1	Năm 01	Ân hạn	1.335	1.335		697	697	639
2	Năm 02	Ân hạn	1.335	1.335		697	697	1.277
3	Năm 03	1.452	1.335	2.787		697	697	3.367
4	Năm 04	1.452	1.168	2.620		697	697	5.291
5	Năm 05	1.452	1.002	2.453	6.967	697	7.664	80
6	Năm 06	1.452	835	2.286		279	279	2.087
7	Năm 07	1.452	668	2.119		279	279	3.928
8	Năm 08	1.452	501	1.952		279	279	5.602
9	Năm 09	1.452	334	1.785		279	279	7.108
10	Năm 10	1.448	167	1.618	4.645	279	4.924	3.803
	Tổng	11.612	8.680	20.292	11.612	4.877	16.489	3.803

- Theo giá trị chênh lệch giữa số tiền dự kiến giải ngân từ nguồn huy động và tổng nợ thu trong 10 năm kể từ thời điểm giải ngân thì tổng nguồn thu nợ đủ để thanh toán nợ gốc vay và nợ lãi trong từng năm.
- Tổng giá trị dòng tiền đầu vào SHB nếu cho vay (với thời gian ân hạn là 2 năm) chênh lệch ròng với tổng giá trị SHB phải thanh toán cho khoản trái phiếu tổng 10 năm là hơn 3.500 tỷ đồng, như vậy nguồn trả nợ SHB hàng năm là dư thừa.

11. Đánh giá rủi ro, các phương án phòng ngừa rủi ro:

<i>Rủi ro</i>	<i>Biện pháp kiểm soát</i>
<p><u>Rủi ro về nguồn huy động Phát hành Trái phiếu</u></p> <p>Rủi ro chưa đảm bảo minh bạch thông tin theo các chuẩn mực quốc tế do các TCTD tại VN đang tuân theo các chuẩn mực quy định của pháp luật Việt Nam: Khó khăn và thách thức lớn nhất mà các TCTD Việt Nam gặp phải khi muốn huy động và niêm yết trên thị trường vốn quốc tế là nghĩa vụ công bố thông tin, cụ thể là phải lập báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS, GAAP) nhằm đáp ứng quy định công bố thông tin về tình hình tài chính. Sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) với chuẩn mực kế toán quốc tế như IFRS hay GAAP sẽ khiến các TCTD phát sinh chi phí đáng kể để chuyển đổi báo cáo tài chính theo chuẩn mực quốc tế.</p>	<p>SHB đã thực hiện lập báo cáo tài chính theo chuẩn mực IFRS từ rất lâu, và hiện nay đang có kế hoạch hướng tới chuẩn mực báo cáo tài chính theo IFRS 9. Việc SHB sớm hướng tới tuân thủ các chỉ tiêu tài chính theo chuẩn mực quốc tế đảm bảo tính minh bạch, công khai trong tài chính của SHB, đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư nước ngoài</p>

Rủi ro	Biện pháp kiểm soát
<p><u>Rủi ro về cơ chế chính sách:</u> Dự án có thể gặp rủi ro do cơ chế chính sách của Nhà nước thay đổi, dẫn đến hoạt động thi công dự án và bán điện gặp phải những trở ngại làm giảm hiệu quả của dự án, hoặc các cơ chế về xuất khẩu ngành cao xu thay đổi</p>	<p>Thường xuyên cập nhật để nắm bắt kịp thời cơ chế chính sách của Nhà nước cũng như ở nước ngoài liên quan đến ngành điện nói chung, điện năng lượng mặt trời nói riêng để tránh hoặc đưa ra những giải pháp ứng phó kịp thời với những chính sách gây bất lợi cho hoạt động của Doanh nghiệp</p>
<p><u>Rủi ro về xây dựng, tiến độ đầu tư:</u> Dự án có thể gặp phải rủi ro trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do hoàn thành không đúng tiến độ, thời gian thi công kéo dài dẫn đến việc phải trả lãi trong thời gian thi công tăng lên, hiệu quả dự án suy giảm. - Thông số kỹ thuật không đạt theo yêu cầu đề ra 	<ul style="list-style-type: none"> - DN vay vốn phải có các cơ chế giám sát chặt chẽ và ràng buộc trách nhiệm của các đơn vị tư vấn, giám sát với công trình, dự án. - Ngân hàng thực hiện giám sát và yêu cầu đơn vị quản lý dự án theo đúng quy chế quản lý đầu tư XD/CB
<p><u>Rủi ro về quản lý vận hành:</u> Dự án có thể gặp phải rủi ro nếu bộ máy quản lý của công ty có thay đổi, những cán bộ triển khai đầu tư và những cán bộ quản lý vận hành dự án được thay bằng những cán bộ không có kinh nghiệm trong việc quản lý đầu tư và quản lý vận hành dự án. Trong trường hợp này, dự án có thể sẽ gặp sự cố trong xây dựng hoặc trong vận hành.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - DN vay vốn cần đưa ra quy định nghiêm ngặt trong việc tuyển dụng, lựa chọn và đào tạo cán bộ. Chỉ sử dụng những cán bộ có năng lực để triển khai xây dựng cũng như vận hành dự án sau này. - Các cổ đông trong DN phải là những người có tâm huyết, gắn bó với dự án, không có tư tưởng nay mua mai bán nếu có lời
<p><u>Rủi ro khác:</u> Hoạt động kinh doanh của Công ty còn chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác mang tính bất khả kháng như: sạt lở, động đất, mưa bão, lũ lụt... sẽ làm ảnh hưởng đến sự bền vững của công trình cũng như là hiệu quả của dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.</p>	<p>DN buộc phải có những nghiên cứu về địa hình, địa chất và dự báo khí tượng thủy văn.</p>
<p><u>Rủi ro về TSDB:</u> Tài sản bảo đảm có tính chất đặc thù, khó thanh khoản và chỉ hình thành giá trị sử dụng nếu dự án được hoàn thiện đầy đủ. Ngoài ra địa điểm của tài sản đảm bảo ở xa so với ĐKKD nên cũng phần nào ảnh hưởng đến công tác quản lý tài sản đảm bảo sau khi cấp tín dụng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - ĐVKD mua bảo hiểm trong suốt thời gian xây dựng và vận hành dự án và chuyển quyền thụ hưởng cho SHB
<p><u>Rủi ro về yếu tố đầu vào:</u> Các dự án về quang điện, thủy điện hay cao su không như dự tính dẫn đến giảm hiệu quả dự án như đã tính toán. đảm bảo công suất hoạt động theo tính toán.</p>	<p>SHB thực hiện thẩm định về các yếu tố đầu vào như: số lượng giờ nắng tại Tỉnh đầu tư dự án điện mặt trời, lượng nước theo mùa cũng như vị trí của dự án thủy điện; đồng thời xem xét tới các điều kiện khí hậu khác ảnh hưởng đến các yếu tố đầu vào của Dự án</p>

Rủi ro	Biện pháp kiểm soát
	phát điện, từ đó đưa ra các biện pháp ứng phó kịp thời với các tác động đến đầu vào của Dự án.
<p><u>Rủi ro thị trường:</u> SHB dự kiến sẽ sử dụng nguồn vốn này để giải ngân lại cho các khoản vay tài trợ cho các dự án, đồng tiền cho vay đối với các khoản vay này là Việt nam đồng. Vì vậy, có thể sẽ phát sinh các rủi ro về lãi suất do có chênh lệch tỷ giá giữa hai đồng tiền.</p> <p>+ Phát sinh rủi ro lãi suất xuất phát từ cách thức xác định các điều kiện/lãi suất cho vay khách hàng khác với phương án huy động từ phát hành trái phiếu như: khác nhau về kỳ hạn huy động/cho vay, kỳ điều chỉnh lãi suất, cơ sở xác định lãi suất (lãi suất tham chiếu/biên độ),...</p> <p>+ Rủi ro tỷ giá do SHB mở trạng thái ngoại tệ (Bán USD lấy VND cho vay) trong khi tỷ giá thị trường biến động mạnh.</p>	<p>+ Áp dụng phương án đóng luôn trạng thái mở USD ngay từ đầu thông qua các giao dịch trên thị trường liên ngân hàng như giao dịch kỳ hạn (FW), giao dịch hoán đổi (SW) với tỷ giá đã được xác định, từ đó định giá khoản cho vay khách hàng (VND) trên cơ sở đã bù đắp các chi phí này. Ngoài ra, Ngân hàng có thể lựa chọn các sản phẩm cho vay Khách hàng như sản phẩm cho vay VND lãi suất USD,... với lãi suất thả nổi và Khách hàng là đối tượng chịu rủi ro biến động tỷ giá</p> <p>+ Do đó để không chịu rủi ro tỷ giá SHB sẽ áp dụng các biện pháp để phòng ngừa/bảo hiểm rủi ro tỷ giá đảm bảo Khoản lợi nhuận chắc chắn cho SHB thu được từ Margin cho vay-huy động</p>

11. Cam kết công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành

SHB cam kết thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của Nghị định 153 và Thông tư số 122/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020 hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định tại Nghị định 153 (“**Thông tư 122**”), Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020, Thông tư 96/2020/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, SHB chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung và tính chính xác của thông tin công bố.

12. Điều khoản về đăng ký, lưu ký

Trái phiếu sẽ được đăng ký và lưu ký tại các tổ chức lưu ký toàn cầu như Euro clear và/hoặc Cleartream.

13. Điều khoản về giao dịch trái phiếu

Trái phiếu được chuyển nhượng phù hợp với điều kiện và điều khoản trái phiếu cũng như các hạn ch chuyển nhượng quy định tại Bản công bố thông tin. Trong trường hợp niêm yết, trái phiếu sẽ được giao dịch theo các quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Singapore.

14. Quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành

Quyền của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành có quyền phát hành trái phiếu để huy động vốn theo đúng quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp tại Nghị Định 153.

Trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành

- (a) Tuân thủ quy định của Luật chứng khoán năm 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định 153, và Thông tư 122, Thông tư 96/2020/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, thông tư 17.
- (b) Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu đúng mục đích theo quy định tại Nghị định 153 và phương án phát hành trái phiếu do Hội đồng Quản trị phê duyệt.
- (c) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn cho chủ sở hữu trái phiếu.
- (d) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật.

15. Các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến việc thiết lập Chương trình EMTN và phát hành trái phiếu theo Chương trình EMTN:

- Tổ chức tư vấn thu xếp phát hành: Citigroup Global Markets Singapore Pte. Ltd. và Hongkong and Shanghai Banking Corporation Limited;
- Bên tư vấn pháp luật trong nước và quốc tế cho SHB: Mayer Brown, ICML advisory;
- Bên tư vấn pháp luật trong nước và quốc tế cho tổ chức tư vấn thu xếp phát hành: Allen & Overy;
- Bên kiểm toán: KPMG và Ernst & Young;
- Tổ chức xếp hạng: Moody's;
- Các bên đại lý liên quan khác bao gồm nhưng không giới hạn đại lý thanh toán gốc, lãi trái phiếu: sẽ được quyết định bởi Tổng Giám Đốc.

16. Dự kiến thị trường phát hành

Trong bối cảnh thuận lợi khi lãi suất trái phiếu chính phủ Mỹ tại thị trường sơ cấp ngày càng giảm, niềm tin vào thị trường vẫn tiếp tục gia tăng mạnh mẽ, sự kỳ vọng về việc Fed tiếp tục cắt giảm lãi suất. Các nước đang trong quá trình hỗ trợ kinh tế vì dịch Covid-19, bơm thêm tiền rất lớn ra thị trường, với lãi suất thấp, thậm chí không lãi suất, tạo ra nguồn vốn dồi dào trên thị trường vốn quốc tế. Bên cạnh việc các nhà đầu tư nước ngoài muốn đa dạng hóa danh mục đầu tư của mình do việc đối mặt với tỷ suất lợi nhuận bị co hẹp, là thời điểm thuận lợi và thích hợp cho SHB phát hành trái phiếu quốc tế.

Việc các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế thăng hạng tín nhiệm quốc gia cũng như ngân hàng sẽ khiến chi phí phát hành trái phiếu giảm hơn so với những năm trước đây. Bên cạnh đó, mức độ chuyên nghiệp của các ngân hàng được các nhà đầu tư đánh giá cao hơn thể hiện qua việc công khai minh bạch báo cáo tài chính, chiến lược kinh doanh dài hạn và đầu tư hiệu quả, quản lý rủi ro và nâng cao năng lực điều hành. Dự kiến thị trường phát hành là Singapore. Và theo xếp hạng tín nhiệm của Moody's năm 2020, SHB được xếp hạng tín nhiệm B2, triển vọng ổn định, đảm bảo đáp ứng được tiêu chuẩn về tín nhiệm tại thị trường phát hành dự kiến là Singapore.

III. HIỆU QUẢ TÀI CHÍNH

- Với phương án đầu tư vào các lĩnh vực về các dự án thủy điện, nhiệt điện, các dự án về lĩnh vực xanh, hay lĩnh vực về chế biến nông sản, lĩnh vực công nghệ

thông tin đều là các ngành có NPV luôn luôn cao; sẽ đảm bảo cho khách hàng của SHB tiếp cận được nguồn vốn trung dài hạn với lãi suất cho vay tốt. Các dự án được triển khai hiệu quả tạo dòng tiền chuyển về ngân hàng nhiều và ổn định, mang lại hiệu quả cho ngân hàng. Ngoài ra, các phương án cho vay vốn của SHB đều theo tiến độ giải ngân cũng như thu nợ theo nợ gốc giảm dần, giúp nguồn vốn SHB luôn luôn quay vòng và có thể sử dụng tái đầu tư, cho vay.

- Ngoài nguồn vốn SHB dự kiến huy động từ nguồn phát hành trái phiếu, dự báo, tổng nguồn vốn trong nước sẽ tăng dần trong thời gian tới. SHB chủ động cân đối nguồn vốn trong nước ngắn hạn với lãi suất thấp và nguồn vốn từ phát hành trái phiếu trung dài hạn để điều chỉnh tổng lãi suất huy động đầu vào phục vụ hoạt động cấp tín dụng.
- Như vậy, với phương án sử dụng vốn đầu tư vào các lĩnh vực triển vọng và có tỷ suất sinh lời cao cùng theo đó là các phương án về cơ cấu nguồn vốn, cân đối nguồn và sử dụng nguồn thì phương án trên tạo ra lợi nhuận cao, góp phần nâng cao hiệu quả SHB cũng như lợi ích các cổ đông.
- Thông tin giả định thực hiện việc xác định hiệu quả tài chính:
 - + Chi phí vốn: Được xác định bằng lãi suất giữ đến ngày đáo hạn của các khoản Trái phiếu trên thị trường quốc tế hiện nay cộng (+) với các chi phí phát hành (quy về 1 năm). Tổng được xác định là 6%/năm/USD
 - + Lãi suất đầu tư (cho vay): Căn cứ trên lãi suất SHB đang và sẽ cho vay VNĐ các dự án với mục đích dự án đầu tư (11,5%/năm/VNĐ)
 - + Các cấu phần chi phí khác được xác định để giảm trừ trong lãi suất cho vay như: phân bù chi phí vận hành (hoạt động quản lý), phân bù dự phòng rủi ro (chi phí cho phần xác suất vỡ nợ của khách hàng), phân bù rủi ro tỷ giá, phân bù chi phí thanh khoản (ước tính 3,8%/năm).

<i>I. Khoản mục SHB phát hành</i>	<i>Giá trị</i>	<i>Đơn vị</i>
Giá trị trái phiếu phát hành	500.000.000	USD
- Trong đó TP cao cấp	300.000.000	USD
- Trái phiếu tăng vốn cấp 2	200.000.000	USD
Chi phí phát hành	0,50	%/năm
Lãi suất giữ đến ngày đáo hạn	5,50	%/năm
Tổng lãi suất ước tính	6,00	%/năm
Thời hạn phát hành	5 và 10	năm
<i>II. Khoản mục SHB đầu tư</i>		
Lãi suất SHB cho vay VNĐ	11,5	%/năm
Thời hạn cho vay	10	năm
Tỷ lệ trượt giá/Chi phí swap/rủi ro tỷ giá	1,3%	%/năm
Phân bù chi phí hoạt động, vận hành, chi phí thanh khoản và rủi ro tín dụng	2,5%	%/năm
<i>III. Hiệu quả SHB</i>		

Margin lợi nhuận SHB sau khi trừ đi các chi phí	1,70%	%/năm
---	-------	-------

Như vậy với phương án sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu quốc tế để thực hiện cho vay vốn bằng VNĐ sẽ mang lại mức margin lợi nhuận là 1,7%/năm. Tỷ lệ này đang tương đương với mức biên hiện tại SHB đang đạt. Có thể kết luận là phương án trên hiệu quả.

IV. TÁC ĐỘNG CỦA KHOẢN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU ĐẾN CÁC TỶ LỆ AN TOÀN

Hiện nay, SHB đang tuân thủ các tỷ lệ an toàn theo thông tư 22/2019/TT-NHNN ban hành ngày 15/11/2019; và tỷ lệ Car theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN ban ngày 30/12/2016 (“Thông tư 41”).

Thông tư 41, văn bản đo lường hoạt động của các TCTD tiệm cận gần hơn đến các tiêu chuẩn đo lường hoạt động của các TCTD trên toàn thế giới, từ đó góp phần định hướng, điều chỉnh hoạt động kinh doanh của ngân hàng theo mục tiêu quản lý chung của Cơ quan quản lý (Ngân hàng Nhà nước - NHNN) để đảm bảo an toàn trong hoạt động. Các quy định, giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn có tính khả thi cao, có tác động lớn tới điều chỉnh hoạt động kinh doanh của mỗi TCTD, như điều chỉnh cơ cấu huy động, điều chỉnh cơ cấu cấp tín dụng, loại hình cấp tín dụng...

Trong quá trình hoạt động, SHB luôn đặt ra kế hoạch kinh doanh nhằm hướng tới các chỉ số tài chính tuân ngày càng tốt hơn các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo các quy định hiện hành của NHNN và chuẩn mực quốc tế. Việc SHB huy động vốn từ thị trường quốc tế thông qua phát hành trái phiếu sẽ giúp đa dạng các nguồn vốn huy động cho SHB, nâng cao năng lực và vị thế của SHB trên thị trường tài chính quốc tế, từ đó có các nguồn để hỗ trợ cho các khoản đầu tư tài sản có mà SHB đã, đang và sẽ đầu tư. Ngoài ra, việc huy động vốn từ thị trường quốc tế còn tác động tốt đến các tỷ lệ an toàn của SHB, cụ thể như sau:

- a. **Tỷ lệ Car:** Việc phát hành trái phiếu quốc tế dài hạn sẽ giúp SHB tăng vốn cấp 2, từ đó tăng vốn tự có, đáp ứng tốt hơn tỷ lệ an toàn vốn theo chuẩn quốc tế Basel.
- b. **Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung dài:** Thời hạn huy động vốn là trung dài hạn, nên sẽ hỗ trợ thêm cho nguồn vốn trung dài hạn của SHB, từ đó làm giảm tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung dài hạn.
- c. **Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày tiếp theo của USD và các ngoại tệ khác quy đổi USD:** Nguồn vốn huy động từ phát hành trái phiếu có kỳ hạn dài nên có thể coi như không ảnh hưởng đến tỷ lệ này.
- d. **Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi:** Nguồn vốn từ phát hành trái phiếu là nguồn vốn huy động ở nước ngoài nên sẽ được loại trừ trực tiếp trong dư nợ cho vay. Do đó sẽ làm giảm tỷ lệ này.
Thực hiện nhằm nâng cao năng lực SHB đồng thời tăng trưởng bền vững thông qua việc các tỷ lệ an toàn vốn vượt mức chuẩn của ngân hàng nhà nước đề ra, SHB thực hiện các giải pháp khác nhằm nâng cao hiệu quả như:
 - Cơ cấu lại danh mục tín dụng, danh mục tín dụng được cơ cấu theo ngành hàng và theo khách hàng đa dạng nhằm hạn chế rủi ro. Tập trung đẩy mạnh tín dụng đối với các ngành nghề và khách hàng ưu tiên khuyến khích của Chính phủ và NHNN là nông nghiệp nông thôn, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh xuất khẩu, doanh nghiệp vừa và nhỏ, công nghiệp phụ trợ và ngành

công nghệ cao. Bên cạnh đó ưu tiên phát triển khách hàng cá nhân, các doanh nghiệp sử dụng nhiều dịch vụ Ngân hàng, hạn chế cho vay các ngành hàng không khuyến khích theo sự chỉ đạo của Chính Phủ và NHNN

- Nâng cao tính ổn định và bền vững khả năng chi trả của Ngân hàng: Tăng mức độ ổn định nguồn vốn theo hướng tăng tỷ trọng nguồn huy động có kỳ hạn dài; Cải thiện sự cân đối, hợp lý về kỳ hạn và đồng tiền giữa nguồn vốn và sử dụng vốn.

Trân trọng kính trình!

T/M NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN - HÀ NỘI
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Lê